TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 74/2017/QĐST-HNGĐ

Bỉm sơn, ngày 18 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 117 /2018/ TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018 về việc xin : " **Ly hôn** " giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn T sinh năm 1985

Địa chỉ: Số nhà 17 đường CT, khu phố N, phường B , Thị xã B, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Vũ Thị T sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm N , phường L , thị xã B, tỉnh T.

- Căn cứ vào khoản 1 điều 28; điều 212 và 213; khoản 3 điều 144; khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

-Căn cứ điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326 /UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội; mục 1.1 (phần án phí Dân sự)danh mục về án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn: Anh Trần Văn T sinh năm 1985

Địa chỉ: Số nhà 17 đường C T, khu phố khu phố N, phường B , Thị xã B, tỉnh T

Và Bị đơn: : Chị Vũ Thị T sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm N , phường L , thị xã B, tỉnh T.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Vũ Thị T .

- Phần con cái: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-**Về tài sản**: Các đương sự không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí DSST anh Trần Văn T phải nộp 75.000đ; chị Vũ Thị T phải nộp: 75.000đ. Hai bên thỏa thuận chuyển tiền tạm ứng án phí anh Trần Văn T đã nộp tại chi cục Thi hành án Dân sự BS 300.000đ theo biên lai thu số AA/2017/0000705 ngày 14 tháng 8 năm 2018 của chi cục Thi hành án dân sự BS sang phần án phí mà hai người phải nộp.

- Anh Trần Văn T được nhận lại số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tại chi cục Thi hành án dân sự Bỉm sơn sau khi đã đối trừ khoản tiền án phí dân sự mà hai người phải nộp.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKS
-các đương sự
-chi cục THS dân sự
-UBND P B TX BS
-Lưu hồ sơ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN
THẨM PHÁN

TẠ THỊ HƯƠNG